

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2022/DS-ST

Ngày: 26 - 7 -2022.

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tuấn Khanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Dương

2. Ông Nguyễn Thế Tự

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Công Trện – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà: Bà Phan Thị Cẩm Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 64/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2022/QĐXXST - DS ngày 16 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 109/QĐST - DS ngày 06 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Võ Minh L, sinh năm 1983 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Ông Lê Phước K, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp A, thị trấn C, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày: Vào ngày 06/4/2021, ông Võ Minh L có cho ông Lê Phước K vay số tiền là 40.000.000 đồng và hẹn 02 tháng sẽ trả lại số tiền trên, khi nhận tiền thì có làm biên nhận và ông Khởi có ký tên vào tờ biên nhận này. Ông Võ Minh L đã nhiều lần yêu cầu ông Lê Phước K thực hiện việc trả nợ, nhưng ông Khởi hứa hẹn nhiều

lần và đến nay thì vẫn không thực hiện việc trả nợ. Nay ông Võ Minh L khởi kiện yêu cầu ông Lê Phước K phải trả số tiền là 40.000.000 đồng và không yêu cầu ông Khởi phải trả lãi.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn đơn Lê Phước K vắng mặt nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý và xét xử vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy trình thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết vụ án, kiểm sát viên đề nghị:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Võ Minh L.

Buộc bị đơn Lê Phước K phải trả cho nguyên đơn Võ Minh L số tiền là 40.000.000 đồng tiền vốn.

Về án phí: Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả 40.000.000 đồng tiền vay nên xác định tranh chấp của các đương sự là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, bị đơn có địa chỉ tại ấp 6, thị trấn Kinh Cùng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Lê Phước K đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tại các phiên tòa, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ những vẫn vắng mặt không lý do nên căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền là 40.000.000 đồng theo Giấy mượn tiền ngày 06/4/2021. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho chi

Nguyễn Thị Ngọc B là vợ của bị đơn Lê Phước K, chị đã nhận thay các văn bản tố tụng của Tòa án và cam kết sẽ giao lại cho anh Lê Phước K. Đồng thời, chị cũng xác định có thông báo các nội dung các văn bản tố tụng cho anh Khởi được rõ và anh Khởi đã nhận các văn bản tố tụng này. Như vậy, bị đơn đã biết rõ việc khởi kiện của nguyên đơn nhưng vẫn không có lời trình bày hay có văn bản nêu ý kiến về việc phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, đây là tình tiết sự kiện không phải chứng minh, cho nên có cơ sở xác định việc vay tiền giữa nguyên đơn và bị đơn là có thật và hợp pháp. Vì vậy, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền 40.000.000 đồng là có cơ sở chấp nhận. Về lãi suất, nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải trả lãi trên số tiền vay này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

[4] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 465, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Võ Minh L.

Buộc bị đơn Lê Phước K phải trả cho nguyên đơn Võ Minh L số tiền là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí: Buộc bị đơn Lê Phước K phải nộp 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Nguyên đơn Võ Minh L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp

1.000.000 đồng (Một triệu đồng) theo biên lai số 0007976 ngày 29 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND H.Phụng Hiệp;
- UBND xã nơi cư trú;
- Chi cục THADS H.Phụng Hiệp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Võ Văn Tuấn Khanh